

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2024-2025

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên;

Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025;

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 13/2022/TT-BGD&ĐT ngày 03/08/2022 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong CT GDPT ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT BGD&ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông;

Quyết định số 2082/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ công văn số 745/PGD&ĐT-THCS ngày 30/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Diễn Châu về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2024-2025;

Căn cứ vào tình hình thực tế tại đơn vị ,

Trường THCS Thị Trấn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025 như sau:

B. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Tổng số: 39 người (Biên chế: 38, Hợp đồng ngắn hạn: 01 nhân viên bảo vệ)

- + Quản lý: 2, có trình độ chuyên môn Đại học;
- + Giáo viên: 33, có trình độ chuyên môn Đại học;

(01 Giáo viên đã được điều động biệt phái dạy 1 năm ở THCS Diễn Kỷ, 1 đồng chí biệt phái dạy 9 tiết Tiếng Anh tại THCS Minh Châu)

+ Nhân viên: 4; Trình độ: Đại học: 1; Trung cấp: 2; 1 nhân viên hợp đồng bảo vệ.

- + Đảng viên đang sinh hoạt tại chi bộ: 26 đ/c;
- + Giáo viên đã từng đạt GVDG, CNL giỏi tỉnh: 07 người;

II. Số lớp, học sinh

Tổng số học sinh đến tháng 9/2024: 709 em; số lớp: 16 lớp, trong đó:

- + Khối 6: 216 em, 5 lớp; + Khối 7: 238 em, 5 lớp;
- + Khối 8: 154 em, 4 lớp; + Khối 9: 101 em, 2 lớp.

III. Cơ sở vật chất

- Phòng học văn hoá: Tổng số: 16;

- Phòng học bộ môn, phòng thực hành và phòng chức năng: Có 01 phòng học Tin học; Phòng KHTN 1,2. Có tương đối đầy đủ trang thiết phục vụ dạy và học. Tuy nhiên, các phòng học bộ môn, phòng thực hành và phòng chức năng chưa đủ số lượng quy định.

C. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Giữ vững nề nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, pháp luật và ý thức trách nhiệm của công dân đối với xã hội, của học sinh đối với cộng đồng.

- Triển khai có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học và nâng cao chất lượng GD. Tăng cường giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc, đạo đức, lối sống, lý tưởng cách mạng, rèn luyện kỹ năng và bản lĩnh cho học sinh, xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, an toàn, giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng mũi nhọn, chất lượng đại trà đặc biệt là chất lượng học sinh đầu vào lớp 10 THPT công lập. Thực hiện tốt các phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá tích cực; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo (TNST), đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học.

- Trang bị cho HS các kiến thức kỹ năng các môn học; giúp HS biết vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề của thực tiễn, đáp ứng nhu cầu cuộc sống.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong các trường THCS: Tiếp tục giảng dạy chương trình tiếng Anh theo Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025” và thực hiện chương trình tiếng Anh tăng cường cho khối 6. Triển khai Đề án “Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong các cơ sở GDPT trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030” ban hành kèm theo Quyết định số 2445/QĐ-UBND ngày 23/7/2020 của UBND tỉnh.

- Triển khai các chương trình tăng cường trong nhà trường: Học thêm, Tiếng Anh, Câu lạc bộ Lịch sử, Câu lạc bộ thể thao học đường.

- Tổ chức và tham gia có kết quả cuộc thi khoa học kỹ thuật (KHKT) học sinh trung học cơ sở. Tham gia có hiệu quả cao các cuộc thi, hội thi khác và các phong trào thi đua do Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An, Phòng Giáo dục và đào tạo Diễn Châu tổ chức và phát động.

- Tăng cường quản lý chất lượng các buổi dạy học thêm tại trường. Chú trọng đến đối tượng học sinh dưới trung bình.

- Tập trung bồi dưỡng giáo viên chương trình giáo dục phổ thông mới, đẩy mạnh sinh hoạt chuyên đề cho giáo viên.

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh;

- Tổ chức các hoạt động VHVN-TDĐT và các hoạt động khác để phát huy tối đa năng khiếu và năng lực của từng cá nhân và HS

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục toàn diện, hướng đến việc xây dựng lớp học đạt các tiêu chí của mô hình lớp tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời kỳ hội nhập. Là một trong những trường THCS có chất lượng tốt trong huyện.

2. Chỉ tiêu phấn đấu

2.1. Tập thể

- Xếp loại tập thể nhà trường: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Trường đạt danh hiệu đơn vị: Tập thể lao động tiên tiến.

- Lớp xuất sắc: 7 lớp; Lớp tiên tiến: 7 lớp

- Tổ Tiên tiến xuất sắc: 02

- Công đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Liên đội: Liên đội mạnh tiêu biểu.

1.2. Cá nhân

a. CBQL, giáo viên, nhân viên

- Giáo viên CNLG cấp trường: 10-14 đ/c.

- Giáo viên CNLG cấp huyện: 2-3 đ/c. (Mỗi tổ ít nhất 1 người dự thi)
- Xếp loại hồ sơ: Khá, tốt 100% .
- Xếp loại BDTX: 100% kết quả khá, giỏi.
- XL viên chức: 100% HTNV trở lên.
- XL Chuẩn nghề nghiệp: 100% xếp loại mức Tốt.
- Hoạt động nghiên cứu KHKT: Giáo viên hướng dẫn học sinh nghiên cứu đề có ít nhất 1 đề tài đạt giải khoa học kỹ thuật cấp huyện trở lên.
- Sáng kiến kinh nghiệm: cấp cơ sở: 5-6 đề tài; cấp tỉnh: 1-2 đề tài.
- Lao động tiên tiến: 39 đ/c.
- Chiến sĩ thi đua: cấp cơ sở: 6-8 đ/c; cấp tỉnh: 1 đ/c.
- Giấy khen của chủ tịch UBND huyện: 1 đ/c.
- Giấy khen của Giám đốc sở GD&ĐT: 1 đ/c.
- Bằng khen của chủ tịch UBND tỉnh: 1 đ/c.

b. Học sinh

*** Chất lượng hai mặt giáo dục**

- + Kết quả Học tập: Tốt: 30-35%; Khá: 40-45%; Đạt: 15-20%; CĐ: dưới 1%;
- + Kết quả Rèn luyện: Tốt: Trên 90%; Khá: 5-10%; Đạt: dưới 5%; Không có HS xếp loại Chưa đạt;
- Học sinh xuất sắc: 5-10%; Học sinh giỏi: 25-30%.
- Tỷ lệ lên lớp: 99-100%
- Tốt nghiệp THCS: 100%.
- Học sinh lớp 9 thi tuyển sinh đầu vào lớp 10 THPT công lập 60% trở lên: xếp vị trí top 10/29 trường.

*** Chất lượng các Kỳ thi, Hội thi và các sân chơi chuyên môn khác**

- Học sinh giỏi văn hóa lớp 6,7,8,9 cấp trường: 100-120 em.
- Học sinh giỏi văn hóa lớp 8 cấp huyện: 21-25 em;
- Học sinh giỏi văn hóa lớp 9 cấp huyện: 24-28 em (*không có môn nào mất trắng*).
- Học sinh giỏi văn hóa lớp 9 cấp tỉnh: 1-2 em;
- * Chỉ tiêu cụ thể HSG các môn văn hóa cấp trường lớp 6,7 và HSG lớp 8,9 cấp huyện:

| Khối | Số | Toán | | | Văn | | T.Anh | | Sử | Địa | Sinh | Lý | Hóa | CD | Tin | Tổng |
|------|-----|------|-----|-----|-----|-----|-------|-----|-------|-----|------|----|-----|----|-----|------|
| | | GV1 | GV2 | GV3 | GV1 | GV2 | GV1 | GV2 | | | | | | | | |
| 6 | 216 | 6 | 3 | 3 | 6 | 6 | 10 | 3 | | | | | | | | 37 |
| 7 | 238 | 11 | | | 6 | 4 | 14 | | | | | | | | | 35 |
| 8 | 153 | 3 | | | 5 | | 7 | | LS&ĐL | | KHTN | | | 4 | 1 | 31 |
| | | | | | | | | 2 | 2 | 2 | 3 | 2 | | | | |
| 9 | 101 | 1 | | | 4 | | 2 | | LS&ĐL | | KHTN | | | 2 | 1 | 18 |
| | | | | | | | | 2 | 1 | 1 | 3 | 1 | | | | |

- Cuộc Thi Câu lạc bộ Văn-Toán tuổi thơ dành cho HS lớp 8 cấp huyện: Đạt giải KK nội dung đồng đội trở lên và có cá nhân đạt từ giải 3 trở lên

- KHKT cấp huyện: Có ít nhất 1 sản phẩm đạt Giải từ KK trở lên.

- Hội thi Tin học trẻ huyện: Có ít nhất 1 HS tham gia và đạt giải KK trở lên.

- Kết quả các Cuộc thi, Hội thi khác: Tham gia đầy đủ và có chất lượng các Cuộc thi, hội thi do cấp trên tổ chức.

Tập trung vào các nhóm môn có chất lượng HSG chưa ổn định nhằm phấn đấu nằm trong top 10 toàn huyện.

- Tỷ lệ học sinh được tham gia các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm là 100%

- Kết quả đối với học sinh tham gia các nội dung giáo dục tăng cường (nếu có) 100% các em tham gia các nội dung tăng cường đều đạt

D. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

I. NHIỆM VỤ

1. Thực hiện kế hoạch giáo dục các môn học và HDGD bắt buộc

1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học/hoạt động giáo dục

- Về khung chương trình các môn học và HDGD

| TT | Môn học | Số tiết của môn/ HD lớp 6 | | | Số tiết của môn/ HD lớp 7 | | | Số tiết của môn/ HD lớp 8 | | | Số tiết của môn/ HD lớp 9 | | |
|----|-----------|------------------------------|-----|-----|------------------------------|-----|-----|------------------------------|-----|-----|------------------------------|-----|-----|
| | | HK1 | HK2 | CN | HK1 | HK2 | CN | HK1 | HK2 | CN | HK1 | HK2 | CN |
| 1 | Ngữ văn | 72 | 68 | 140 | 72 | 68 | 140 | 72 | 68 | 140 | 72 | 68 | 140 |
| 2 | LS&ĐL | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 | 105 |
| 3 | Ngoại ngữ | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 | 105 |
| 4 | Toán | 72 | 68 | 140 | 72 | 68 | 140 | 72 | 68 | 140 | 72 | 68 | 140 |

| | | | | | | | | | | | | | |
|---------------------------|------------|-----------------------------|------------|-------------|-----------------------------|------------|-------------|----------------------------|--------------|---------------|----------------------------|--------------|---------------|
| 5 | KHTN | 72 | 68 | 140 | 72 | 68 | 140 | 72 | 68 | 140 | 72 | 68 | 140 |
| 6 | GDCD | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 |
| 7 | Công nghệ | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 26 | 26 | 52 | 35 | 17 | 52 |
| 8 | Nghệ thuật | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 |
| 9 | GDTC | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 |
| 10 | Tin học | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 |
| 11 | HĐTN-HN | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 | 105 |
| 12 | GD ĐP | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 |
| Tổng số tiết | | 488 | 461 | 1015 | 488 | 468 | 1015 | 540 | 492.5 | 1032.5 | 540 | 492.5 | 1032.5 |
| Số tiết/tuần (cả năm học) | | 1015 tiết / 35 tuần=29 tiết | | | 1015 tiết / 35 tuần=29 tiết | | | 1032.5 / 35tuần =29.5 tiết | | | 1032.5 / 35tuần =29.5 tiết | | |

- Kế hoạch giáo dục từng môn học/hoạt động giáo dục (*Phụ lục kèm theo*)

1.2. Tổ chức thực hiện

a. Xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học/hoạt động giáo dục

Căn cứ CT GDPT 2018, các văn bản hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục, các nhóm chuyên môn, các tổ thảo luận xây dựng kế hoạch giáo dục. sau khi hoàn thành kế hoạch giáo dục trình Hội đồng trường phê duyệt. Hội đồng trường THCS Thị Trấn đã phê duyệt kế hoạch dạy học cho các môn học như sau: Văn, Toán, Ngoại ngữ (tiếng Anh), HĐTN-HN, KHTN, Nghệ thuật, Lịch sử và địa lí, GDĐP, Công nghệ, GDTC, Tin học, GDCD

Nhà trường xây dựng kế hoạch dạy học theo khung thời gian 35 tuần, trong đó học kì I là 18 tuần; học kì II là 17 tuần. Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức - kỹ năng và yêu cầu của cấp học, các tổ bộ môn xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết theo khung 35 tuần.

Các tổ, nhóm chuyên môn linh hoạt trong việc thực hiện khung phân phối chương trình để đưa các nội dung dạy học theo chủ đề tích hợp, chủ đề giáo dục STEM, các chủ đề dạy học trải nghiệm, tiết học ngoài nhà trường,... các nhóm thống nhất điều chỉnh trình tự các bài dạy cho phù hợp; tùy vào năng lực, mức tiếp thu của từng đối tượng học sinh, Tổ (nhóm) thống nhất việc gia giảm thời lượng cho từng nội dung bài cụ thể ... tất cả đều được thể hiện trong biên bản họp nhóm và được Hội đồng trường, Hiệu trưởng duyệt trước khi thực hiện.

- Kế hoạch giáo dục từng môn học/hoạt động giáo dục (*Phụ lục kèm theo*)

b. Tổ chức thực hiện:

* *Ban Giám hiệu:*

- Dựa trên nội dung chương trình và khung chương trình của Bộ GD&ĐT, tổ chức cho nhà giáo nghiên cứu kỹ nội dung từng bài, từng chương và cả học kỳ, cùng với hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của Phòng GD&ĐT

Diễn Châu.

- Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chương trình, có kế hoạch dạy bù kịp thời những môn/lớp chậm chương trình. Xử lý nghiêm những giáo viên dạy không đúng theo chương trình đã được Hiệu trưởng phê duyệt.

** Tổ, nhóm chuyên môn:*

Các tổ, nhóm chuyên môn thảo luận xây dựng kế hoạch giảng dạy, lập kế hoạch chi tiết việc thực hiện chương trình.

- Các tổ/nhóm chuyên môn triển khai, rà soát nội dung chương trình, sách giáo khoa, sắp xếp lại nội dung dạy học của từng môn học theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới phù hợp với chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành trên cơ sở phát triển năng lực của học sinh mà xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với đối tượng học sinh và thực tế của nhà trường

- Mỗi tháng 1 lần, tổ trưởng chuyên môn kiểm tra tiến độ thực hiện chương trình của giáo viên tổ, thông báo kịp thời với giáo viên thông qua họp tổ chuyên môn.

** Giáo viên:*

- Giáo viên soạn bài đầy đủ trước khi lên lớp, hồ sơ giảng dạy đúng quy định, chấm trả bài kịp thời và đúng quy chế, dành thời lượng thích đáng cho luyện tập, ôn tập, thực hành, kiểm tra định kỳ. Đảm bảo thời điểm kết thúc học kỳ, kết thúc năm học thống nhất theo kế hoạch thời gian và khung PPCT của Bộ.

- Lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục pháp luật, an ninh quốc phòng, phòng chống tham nhũng, chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông,... theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Giáo viên đăng kí dạy bù, yêu cầu khoa học, hợp lí.

- Thông qua kiểm tra hồ sơ giáo án, lịch báo giảng, dự giờ giáo viên để đánh giá việc thực hiện chương trình và chuẩn KTKN môn học.

- Đối với chương trình dạy thêm, bồi dưỡng HSG giao cho các tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn xây dựng, kí duyệt rồi mới được thực hiện.

2. Thực hiện chương trình giáo dục tăng cường

2.1. Xây dựng chương trình giáo dục Tiếng Anh tăng cường:

Căn cứ Kế hoạch 306/KH-UBND ngày 23/5/2019 của UBND tỉnh để xây dựng một số chương trình phù hợp với nguyện vọng học sinh, điều kiện nhà trường. Căn cứ vào quyết định 2445/QĐ-UBND ngày 23/7/2020 của UBND tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt đề án “Nâng cao chất lượng dạy học và học ngoại ngữ

trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030. Công văn số 1854/SGD&ĐT-CTTT-GDTX ngày 21/8/2024 của Sở GD&ĐT Nghệ An về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo và Chương trình tăng cường tiếng Anh trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm học 2024-2025; Nghị quyết số 31/2020/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của UBND tỉnh Nghệ An về quy định mức thu tối đa cho các khoản thu phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với các cơ sở giáo dục công lập (Sửa đổi bổ sung tại Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Nghệ An); Công văn số 708/CV- PGD&ĐT-CMTA ngày 21/08/2024 của Phòng GD&ĐT Diễn Châu về việc Hướng dẫn thực hiện Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo và chương trình tăng cường Tiếng Anh trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện Diễn Châu năm học 2024 - 2025.

Trường xây dựng chương trình dạy học theo chương trình IELTS:

- Nội dung/chủ đề: Xây dựng chương trình học Tiếng Anh tăng cường đối với lớp 6.

- Yêu cầu cần đạt:

+ Tăng cường năng lực tiếng Anh cho học sinh, đặc biệt là kỹ năng nghe và nói, giúp học sinh tự tin, mạnh dạn sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp, tham gia vào các hoạt động giao lưu, học tập, trải nghiệm và hội nhập quốc tế đặc biệt hỗ trợ học sinh trong chương trình tiếng Anh theo đề án NNQG 2020.

+ Tăng cường năng lực tiếng Anh. Nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh theo hướng chú trọng đổi mới hình thức tổ chức dạy - học, kiểm tra đánh giá tạo điều kiện phát triển năng lực tư duy, kỹ năng thực hành, kỹ năng giao tiếp tiếng Anh của giáo viên và học sinh.

+ Cam kết sau 4 năm học, tất cả HS đều đạt trình độ Ielts 4.5 đến 6.5 trở lên.)

* Thời lượng:

- 3 tiết/buổi/tuần (1 tiết/45 phút) x 4 tuần/tháng = 12 tiết/tháng

- Tổng số tiết triển khai dạy-học: 12 tiết x 9 tháng (từ tháng 10/2024 đến tháng 5/2025) = 108 tiết

* Hình thức tổ chức: Học trực tiếp tại lớp học ở trường do trung tâm Tiếng Anh hợp đồng với nhà trường giảng dạy.

b. Tổ chức thực hiện

* Ban Giám hiệu

- Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai trong Hội đồng sư phạm và toàn thể PHHS của trường. Báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo việc tổ chức lớp học.

- Tổ chức kí kết hợp đồng với trung tâm Anh ngữ được sở GD&ĐT cho phép

hoạt động.

- Thành lập ban Quản lý điều hành tổ chức lớp học gồm có: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, bộ phận nhân viên và Nhóm chuyên môn tiếng Anh.

- Phối hợp với trung Tâm thông qua kế hoạch giảng dạy và phân công giáo viên nhà trường trợ giảng và sắp xếp thời khóa biểu giảng dạy.

- Vận động PHHS hỗ trợ CSVC trang bị cho lớp học. (nếu có)

- Tiếp tục phát động xây dựng môi trường học tiếng Anh, tạo điều kiện để HS được giao tiếp bằng tiếng Anh thường xuyên hơn, tăng cường các sân chơi tiếng Anh cho HS như Câu lạc bộ Tiếng Anh, Giao lưu Olympic Tiếng Anh, Tổ chức cuộc thi Rung chuông vàng Tiếng Anh.

* Trung tâm Anh ngữ : Soạn thảo, ký cam kết đối với nhà trường, phụ huynh, HS; Lập kế hoạch chương trình dạy học

* Phụ huynh

- PHHS có nhu cầu đăng kí trong ngày tuyển sinh đầu năm đối với lớp 6.

- Phối hợp với nhà trường để lắp đặt, bổ sung CSVC, thiết bị cần thiết cho việc dạy và học Tiếng Anh.

2.2. Tổ chức dạy thêm, học thêm và Ôn thi vào lớp 10 THPT(có kế hoạch đính kèm)

a. Xây dựng nội dung:

+ Nội dung: Phạm vi kiến thức dạy thêm thuộc chương trình cấp trung học cơ sở. Chương trình dạy thêm của từng môn: Theo nguyện vọng của học sinh, nhà trường sẽ bố trí dạy thêm các môn học gồm Toán, Lí, Hóa, Văn, Anh, Sinh, Sử, Địa, GDCD; KHTN; LS & ĐL. Nội dung chương trình thuộc SGK mỗi khối lớp. Chương trình cụ thể của từng khối được xây dựng vào Kế hoạch dạy thêm nhà trường năm học 2024-2025.

+ Thời lượng cụ thể:

- Số lượng buổi học thêm từng môn trong năm học như sau:

| TT | Toán | Văn | Anh | KHTN | | | LS&ĐL | | GD CD | Tin | Tổng |
|--------|------|-----|-----|----------|-----------|------------|----------|-----------|----------|-----|------|
| | | | | CĐ Lý | CĐ Hóa | CĐ Sinh | CĐ Sử | CĐ Địa | | | |
| Khối 6 | 19 | 19 | 16 | 02 | 02 | 02 | 03 | 03 | 02 | 02 | 70 |
| Khối 7 | 19 | 19 | 13 | 03 | 03 | 03 | 03 | 03 | 02 | 02 | 70 |
| Khối 8 | 18 | 18 | 12 | 04 | 04 | 04 | 03 | 03 | 02 | 02 | 70 |
| Khối 9 | 15 | 15 | 11 | 03 | 03 | 03 | 03 | 03 | 02 | 02 | 60 |

- Ôn thi vào lớp 10 THPT không quá 30 buổi/ lớp: Toán 10 buổi; Văn 10 buổi; Anh 10 buổi. Thời lượng trên buổi: 03 tiết/lớp. Tổ chức Thi thử 2 lần.

+ Đối tượng dạy thêm, ôn: Là giáo viên đang trực tiếp giảng dạy tại trường THCS Thị Trấn năm học 2024 - 2025.

+ Đối tượng học thêm: Là học sinh đang học từ lớp 6 đến lớp 9 tại trường THCS Thị Trấn năm học 2024 - 2025.

+ Hình thức tổ chức:

Tổ chức các lớp học theo năng lực, phân công giáo viên có đủ năng lực và phẩm chất đứng lớp giảng dạy.

b. Tổ chức thực hiện:

+ Nhà trường họp phụ huynh đầu năm, phổ biến các văn bản về dạy thêm học thêm, phổ biến chủ trương về vấn đề học thêm.

+ Hướng dẫn học sinh có nhu cầu học thêm làm đơn xin đăng ký học thêm, có sự đồng ý của phụ huynh.

+ Các lớp tổng hợp đơn, danh sách đăng kí học theo từng lớp, báo cáo với ban giám hiệu.

+ Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch dạy thêm theo nhu cầu.

+ Phân công giáo viên giảng dạy các lớp là các giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy, có năng lực chuyên môn, tinh thần trách nhiệm với công việc được giao, có uy tín với phụ huynh, học sinh; Giáo viên làm đơn đăng kí dạy thêm.

+ Các nhóm chuyên môn họp, thảo luận, xây dựng khung chương trình dạy thêm, phù hợp với đối tượng trung bình, yếu và đối tượng khá giỏi.

+ Xếp thời khóa biểu dạy thêm: tối đa 3 buổi chiều/lớp/ tuần.

+ Phân công kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm được đưa vào kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường.

+ Tất cả các khoản thu chi đều được quyết toán qua kho bạc huyện.

3. Tổ chức dạy học theo dự án, theo phương thức giáo dục STEM

a. Xây dựng chủ đề :

Giúp giáo viên và học sinh nhà trường hiểu về giáo dục STEM. Thực hiện theo Công văn số 1677/SGD&ĐT-GDTrH ngày 26/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học từ năm học 2020-2021, trong đó yêu cầu đẩy mạnh giáo dục STEM đối với các lớp học CT GDPT 2018. Trong năm học 2024-2025, yêu cầu mỗi môn học Toán, Tin học, Công nghệ xây dựng ít nhất 01 bài học theo chủ đề STEM (bài học STEM), môn KHTN xây dựng ít nhất 3 bài học STEM/3 chủ đề (Vật lí, Hóa học, Sinh học). Ngoài dạy học theo các bài học STEM, trường THCS Thị Trấn tổ chức các hoạt động trải nghiệm

STEM và hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cho HS để các em được thể hiện ý tưởng của mình. Ngoài tổ chức dạy học theo bài học STEM, Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Mỗi môn có ít nhất 4 bài học được nghiên cứu (Riêng môn KHTN mỗi chủ đề (Lí, Hóa, Sinh) ít nhất 2 bài học được nghiên cứu; tổ chức hội thảo/toạ đàm/chuyên đề về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018. Tiếp tục thực hiện chuyển đổi số trong dạy và học, tiếp tục xây dựng kho học liệu điện tử để phục vụ cho dạy học và KTĐG, đóng góp các bài giảng điện tử, ngân hàng câu hỏi phục vụ kiểm tra, đánh giá; khảo sát chất lượng và các kì thi lớp 9; tiếp tục xây dựng TBDH số; đẩy mạnh sử dụng các thiết bị, phần mềm hỗ trợ, khai thác kho học liệu điện tử để thiết kế và tổ chức bài giảng, bài KTĐG; xây dựng các bài học điện tử để giao cho HS thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung HS có thể tự học: đọc sách giáo khoa điện tử, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao.

b. Tổ chức thực hiện:

Thực hiện giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (Science - Technology - Engineering – Mathematic: STEM) trong việc thực hiện CT GDPT ở những môn học liên quan. Các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng các chủ đề giáo dục STEM, tập trung vào mức độ “Dạy học các môn khoa học theo phương thức giáo dục STEM”, phù hợp với tình hình thực tế..

4. Thực hiện bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập

4.1. Nội dung bồi dưỡng HSG :

- + Nội dung: Thành lập các đội tuyển học sinh giỏi gồm:
 - Đội tuyển HSG các môn văn hóa và TDTT lớp 6,7,8,9 cấp trường.
 - Đội tuyển HSG các môn Văn hóa lớp 8,9 cấp huyện; lớp 9 cấp tỉnh.
 - Đội tuyển Thi Câu lạc bộ Văn-Toán cấp trường, huyện.
 - Kịp thời đề xuất tuyên dương, khen thưởng các học sinh giỏi, học sinh có thành tích cao trong các cuộc thi; giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi.

+ Thời lượng: Bồi dưỡng HSG các khối lớp

Mỗi môn: ít nhất 20 buổi/khối/năm

Phân công GV bồi dưỡng:

| TT | Môn | Khối lớp | Ho tên giáo viên phụ trách |
|-----------|------------------|-----------------|-----------------------------------|
| 1 | Toán | 9 | Phạm Hồng Dương |
| 2 | Ngữ văn | 9 | Nguyễn Thị Thu Hà |
| 3 | Tiếng Anh | 9 | Ngô Thị Thùy Linh |
| 4 | GDCD | 9 | Thái Thị Lĩnh |
| 5 | Tin học | 9 | Bùi Tân Thành |
| 6 | KHTN | 9 | Hoàng Thị Thủy |
| | | | Phan Thị Giang |
| | | | Lê Thị Oanh |
| 7 | Lịch sử & Địa lý | 9 | Trần Thị Chín |
| | | | Phạm Thị Tuyết |
| 8 | Toán | 8 | Hoàng Thị Loan |
| 9 | Ngữ văn | 8 | Đậu Thị Lâm |
| 10 | Tiếng Anh | 8 | Cao Thị Thu Thủy |
| 11 | GDCD | 8 | Thái Thị Lĩnh |
| 12 | Tin học | 8 | Bùi Tân Thành |
| 13 | KHTN | 8 | Hoàng Thị Thủy |
| | | | Phan Thị Giang |
| | | | Lê Thị Oanh |
| 14 | Lịch sử & Địa lý | 8 | Trần Thị Chín |
| | | | Phạm Thị Tuyết |
| 15 | Toán | 6 | Hoàng Thị Loan |
| | | | Cao Thị Vinh |
| 16 | Ngữ văn | 6 | Nguyễn Thị Hân |
| | | | Nguyễn Thị Huyền |
| 17 | Tiếng Anh | 6 | Cao Thị Thu Thủy |
| | | | Nguyễn Thị Nga |

| TT | Môn | Khối lớp | Ho tên giáo viên phụ trách |
|-----------|-------------|-----------------|-----------------------------------|
| 18 | Toán | 7 | Đặng Thị Nam |
| 19 | Ngữ văn | 7 | Trần Thị Quỳnh Lê |
| | | | Cao Thị Hiền Lương |
| 20 | Tiếng Anh | 7 | Nguyễn Thị Nga |
| 21 | GDTC | 6,7,8,9 | Đậu Xuân Tuấn |
| | | | Phan Thị Mỹ Sen |
| 22 | Tin học Trẻ | | Bùi Tân Thành |

+ Hình thức tổ chức:

** Ban Giám hiệu*

- Chỉ đạo công tác bồi dưỡng HSG như phân công giáo viên dạy như thời khóa biểu, ký duyệt kế hoạch bồi dưỡng của giáo viên dạy. Phối hợp với các bộ phận trong nhà trường như CSVC, thư viện, thiết bị để đảm bảo chất lượng dạy học.

- Lập phương án tuyển chọn, quyết định đội tuyển trên cơ sở đề xuất của giáo viên.

- Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng HSG.

** Tổ chuyên môn*

- Cuối mỗi năm học các tổ chuyên môn tiến hành tuyển chọn các em có năng khiếu và thành lập đội tuyển chuẩn bị cho kỳ thi học sinh giỏi của năm học tiếp theo.

- Đề xuất giáo viên dạy bồi dưỡng theo năng lực và khả năng của mỗi người.

- Tổ chuyên môn có trách nhiệm phụ trách các môn học liên quan đến tổ mình phụ trách.

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

- Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

- Chủ trì các chuyên đề do tổ phụ trách.

- Cùng với Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn lập hồ sơ dự thi HSG.

** Đối với giáo viên bồi dưỡng HSG*

- Giáo viên phụ trách phải có kế hoạch về chương trình dạy, nội dung dạy và kế hoạch kiểm tra, chọn lọc đội tuyển của bộ môn này. Khi có sự điều chỉnh về nội dung, chương trình, số lượng học sinh tham gia cần báo cho Ban giám hiệu

trường.

- Hàng tháng báo cáo với Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn về các vấn đề liên quan về công tác bồi dưỡng.

- Có giáo án dạy bồi dưỡng. Đảm bảo đúng tiến độ theo yêu cầu của BGH. Trang bị kiến thức cơ bản chính xác, khoa học.

- Đảm bảo điểm trung bình môn, điểm kiểm tra học kì môn dự thi học sinh giỏi huyện phải từ khá trở lên.

- Dạy đúng theo kế hoạch, sát với chương trình. Thực hiện đúng theo lịch đã phân công.

4.2. Nội dung phụ đạo HS gặp khó khăn trong học tập:

a. Thực trạng (kết quả khảo sát, đánh giá)

Qua kết quả năm học trước cho thấy thực trạng học sinh học còn nhiều học sinh chỉ ở mức học lực trung bình và yếu theo từng bộ môn, nhiều nhất là các môn như môn Toán, Văn, Anh, KHTN. Ngoài ra còn một số học sinh có hoàn cảnh khó khăn phần nào ảnh hưởng đến việc học tập.

b. Nhiệm vụ

Tổ chức phụ đạo, giúp đỡ học sinh gặp khó khăn trong học tập là mục tiêu then chốt nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục của nhà trường; nhà trường coi trọng công tác phụ đạo, giúp đỡ học sinh gặp khó khăn trong học tập là việc làm thường xuyên của mỗi giáo viên trong trường.

c. Giải pháp thực hiện

- Đầu năm giáo viên rà soát học sinh gặp khó khăn trong học tập năm trước lập danh sách học sinh gặp khó khăn trong học tập từng môn cụ thể để có kế hoạch phụ đạo, phân nhóm bạn giúp đỡ trong học tập. Đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhà trường tạo các điều kiện hỗ trợ trong học tập, lập danh sách nhận hỗ trợ khi có các nguồn hỗ trợ từ cộng đồng, tư vấn tâm lý để các em yên tâm học tập. Đối với học sinh khuyết tật có kế hoạch học tập phù hợp riêng.

- Phân công giáo viên giỏi, có kinh nghiệm giảng dạy ở các lớp có nhiều học sinh trung bình- yếu.

- Giáo viên bộ môn phụ đạo học sinh thông qua học thêm, có thể tổ chức học riêng một số buổi; chú ý hơn trong tiết dạy chính khóa. Phụ đạo HS gặp khó khăn trong học tập: 3 buổi/môn/khối/năm. Thường xuyên theo dõi sự tiến bộ học sinh yếu kém động viên kịp thời, phối hợp gia đình trong việc giáo dục học sinh. Quá trình tổ chức phụ đạo học sinh yếu, kém được thực hiện xuyên suốt năm học và cả trong thời gian hè để học sinh yếu thi lại để lên lớp. Kết quả dạy phụ đạo được đưa vào thành một tiêu chí thi đua đối với GV được phân công.

- Các tổ chuyên môn thực hiện chuyên đề nâng cao chất lượng đại trà để tìm ra

các giải pháp thực hiện giảm tỷ lệ học sinh yếu kém

- Phân công tổ trưởng chuyên môn sẽ theo dõi tiến độ thực hiện: đôn đốc, nhắc nhở giáo viên thực hiện tốt công tác phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập. Sau mỗi đợt báo điểm, Phó hiệu trưởng sẽ sơ kết, rút kinh nghiệm, đánh giá hiệu quả và có những chỉ đạo kịp thời.

- Lập sổ theo dõi học sinh gặp khó khăn trong học tập: Từng giáo viên bộ môn trực tiếp theo dõi sự tiến bộ của học sinh; điều chỉnh kịp thời danh sách học sinh cần phụ đạo. Báo cáo với tổ - nhóm trưởng trong các buổi sinh hoạt chuyên môn.

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh yếu kém tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập...

5. Công tác giáo dục học sinh hòa nhập khuyết tật

a. Thực trạng (kết quả khảo sát, đánh giá)

Trường có 01 học sinh khuyết tật: Nguyễn Đức Nhật Minh- lớp 7E

b. Yêu cầu cần đạt:

- Giúp giáo viên, học sinh có nhận thức đúng đắn về giáo dục học sinh khuyết tật, quyền lợi học tập của học sinh khuyết tật.

- Tăng cường khả năng tiếp cận và nâng cao chất lượng giáo dục người khuyết tật, đảm bảo người khuyết tật được tiếp cận giáo dục chất lượng, bình đẳng, thân thiện;

- Đảm bảo 100% học sinh khuyết tật học hòa nhập được học tập, đánh giá theo quy định.

c. Tổ chức thực hiện

- Thực hiện theo Công văn 2188/SGD&ĐT ngày 06 tháng 9 năm 2023 về việc hướng dẫn riêng về công tác giáo dục hòa nhập đối với HS khuyết tật cấp trung học cơ sở từ năm học 2023-2024.

- Nâng cao nhận thức về việc thực hiện giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật

Thông qua công tác tuyên truyền về chủ trương, chính sách, các văn bản của nhà nước đối với người khuyết tật học hòa nhập.

- Thu hút các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân để phục vụ cho công tác GDHN-HSKT;

- Thực hiện tốt công tác quản lý hồ sơ học sinh khuyết tật;

- Tổ chức dạy học, đánh giá kết quả giáo dục các nội dung môn học, hoạt động giáo dục của chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng điều chỉnh sao cho phù hợp với các em học sinh khuyết tật học hòa nhập (mức độ tật, dạng tật, khả

năng, nhu cầu,...)

- Giáo viên chủ nhiệm chủ động phát hiện các trường hợp khuyết tật để có kế hoạch giáo dục phù hợp. Đối với những học sinh khuyết tật mà chưa được cấp giấy chứng nhận khuyết tật cần gặp gỡ gia đình, tư vấn để làm các thủ tục giám định mức độ thương tật. Đồng thời, nhà trường tích cực tham mưu UBND xã Diên Phúc và Thị Trấn tiến hành thành lập Hội đồng đánh giá mức độ khuyết tật, cấp giấy chứng nhận cho các em.

6. Tổ chức cuộc thi Khoa học kỹ thuật.

a. Yêu cầu:

- Tổ chức cuộc thi cấp trường, đảm bảo học sinh dự thi và tham quan học tập.
- Có ít nhất 1 sản phẩm dự thi cấp huyện, đạt giải.

b. Tổ chức thực hiện

- Căn cứ vào đăng kí của học sinh, các tổ cử giáo viên hướng dẫn học sinh thực hiện đề tài nghiên cứu KHKT.

- Nhà trường sẽ tổ chức thi và đánh giá các đề tài KHKT để lựa chọn đề tài đạt yêu cầu và dự thi cấp huyện.

- Thời gian:

+ Cuộc thi cấp trường được tổ chức trong tháng 10/2024.

+ Cuộc thi cấp huyện được tổ chức vào tháng 11/2024.

7. Công tác đào tạo và bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên và CBQL

Tiếp tục thực hiện công tác BDTX theo Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên ban hành kèm theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo:

Nội dung bồi dưỡng năm học 2024-2025:

Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên gồm 03 nội dung:

- **Nội dung 1:** Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học theo cấp học (thời lượng 40 tiết).

- **Nội dung 2:** Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục địa phương theo năm học (thời lượng 40 tiết).

- **Nội dung 3:** Bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp liên tục

của giáo viên (thời lượng 40 tiết).

*** Nội dung 3 của CBQL và GV:**

+ CBQL:

- **Mô đun 5:** Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường.
- **Mô đun 10:** Quản trị chất lượng giáo dục trong nhà trường.

+ Giáo viên:

- **Mô đun 5:** Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

- **Mô đun 15:** Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông

Cán bộ quản lý, giáo viên tiếp tục học tập bồi dưỡng thường xuyên để cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên, yêu cầu nhiệm vụ năm học, yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục trong toàn ngành.

Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của cán bộ quản lý, giáo viên; năng lực tự đánh giá hiệu quả bồi dưỡng thường xuyên; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng giáo viên của nhà trường. Quan tâm phát triển, đào tạo đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, nhóm trưởng chuyên môn về kinh nghiệm quản lý; giỏi về chuyên môn;

Tiếp tục thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024-2025 phù hợp với công việc của từng đối tượng trong nhà trường. Tiếp tục kế hoạch bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học, nâng cao năng lực và vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp.

8. Nâng cao chất lượng viết SKKN, làm đồ dùng dạy học

a. Nội dung:

Thực hiện Công văn 1735/SGD&ĐT-GDCN&GDTX ngày 19/9/2019 của Sở GD&ĐT Nghệ An về việc hướng dẫn hoạt động SKKN.

b. Tổ chức thực hiện

Cho GV đăng kí đề tài SKKN từ đầu năm. Đặc biệt chú ý những đề tài nhằm giải quyết những vấn đề mới của giáo dục, những khó khăn trong quá trình dạy học.

Đối với đồ dùng dạy học: Giao cho hai tổ chuyên môn phân công và chỉ đạo giáo viên làm những đồ dùng thiết thực, mang lại hiệu quả trong quá trình dạy học. Sau khi có ý tưởng, tổ chuyên môn phải lập kế hoạch trình BGH để triển khai làm đồ dùng dạy học dự thi cấp huyện (nếu có).

9. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

Về công tác chỉ đạo, điều hành, hoàn thiện hồ sơ, kiểm tra công nhận PCGD THCS: Thực hiện theo Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 17/5/2024 của UBND huyện Diễn Châu về kế hoạch triển khai công tác PCGD-XMC năm 2024.

Để thực hiện công tác PCGD năm 2024 nhà trường tham mưu với chính quyền 2 địa phương kiện toàn BCĐ PCGD. Tăng cường bồi dưỡng cho GV về trình độ đào tạo, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, về chuẩn nghề nghiệp; Tăng cường huy động các đối tượng diện PCGD THCS đi học; nắm chắc tình hình, nguyên nhân HS bỏ học và có giải pháp khắc phục. Rà soát, phân tích cụ thể các tiêu chuẩn, điều kiện đảm bảo của công tác PCGD THCS năm 2023 để xác định mục tiêu, lộ trình phấn đấu nâng cao mức độ đạt và chất lượng PCGD THCS năm 2024 và những năm tiếp theo.

10. Phát triển mạng lưới trường, lớp

Thực hiện nghiêm túc kế hoạch phát triển đã được UBND huyện Diễn Châu phê duyệt kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục năm học 2024-2025. Thực hiện xây dựng kế hoạch phát triển cho năm học 2025-2026 sát với thực tế địa phương và theo các văn bản hướng dẫn của Phòng GDĐT.

11. Đẩy mạnh công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hoạt động tự đánh giá, đánh giá ngoài công nhận trường đạt chuẩn quốc gia (CQG) theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT (Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT).

- Về CSVC, TBDH: Tham mưu lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia; tranh thủ cao nhất sự hỗ trợ từ chính quyền địa phương và tài trợ từ các tổ chức, cá nhân để tăng cường CSVC, TBDH và các điều kiện khác cho nhà trường nhằm từng bước đảm bảo các tiêu chí, tiêu chuẩn của trường đạt CQG. Việc tăng cường CSVC đảm bảo tiêu chuẩn theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT và Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT.

- Về đội ngũ: Xây dựng kế hoạch để thực hiện theo Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 28/01/2021 của UBND tỉnh Nghệ An về việc thực hiện nâng trình độ chuẩn đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, THCS năm 2021.

- Về hoạt động chuyên môn của nhà trường: Thực hiện tốt việc xây dựng KHGD tổ chuyên môn; Lựa chọn các chuyên đề nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục phù hợp với đặc thù của nhà trường; thực hiện hiệu quả việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá theo các Thông tư của Bộ GDĐT; thực hiện thực chất việc đánh giá, rà soát, đánh giá hiệu quả các kế hoạch/giải pháp đã triển khai theo học kỳ/năm học.

- Về hồ sơ, minh chứng:

+ Thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ của nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn/cá nhân theo quy định tại Điều lệ trường trung học được ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020; là những hình ảnh, video clip liên quan đến các hoạt động nhà trường đã triển khai; các biên bản rà soát, đánh giá, sinh hoạt chuyên đề,... thể hiện trong Sổ ghi chép của tổ chuyên môn.

+ Hồ sơ thể hiện cho quá trình và kết quả các hoạt động của nhà trường theo quy định; không tạo thêm, khôi phục, nhân bản hồ sơ.

+ Tiến hành sắp xếp hồ sơ theo nội dung công việc. Một hồ sơ có một mã hóa và sử dụng cho nhiều chỉ báo khác nhau, được lưu trữ trong 5 năm, đảm bảo khoa học, thuận lợi cho việc khai thác, sử dụng trong hoạt động của nhà trường.

12. Các hoạt động giáo dục

12.1. Hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, công tác giáo dục quốc phòng và an ninh.

a. Xây dựng nội dung:

+ Nội dung:

Triển khai xây dựng và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong các trường theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/04/2019 của Bộ GDĐT; triển khai công tác xã hội trong trường học theo Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT, quan tâm chú trọng hỗ trợ các học sinh có hoàn cảnh đặc biệt; thực hiện giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường.

- Tập trung nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh như: luật Giáo dục, luật ATGT, luật phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí và các văn bản về quy chế dân chủ trong trường học, các văn bản về năm trật tự và văn minh đô thị, năm kỉ cương hành chính, phòng chống cháy nổ, phòng chống ma túy, HIV/AIDS; luật bảo vệ môi trường, luật ATTP, môi trường biển và quần đảo Hoàng Sa, bảo vệ bí mật của nhà nước, trong đó chú trọng tuyên truyền phổ biến các quy định pháp luật sát các đối tượng trong nhà trường.

- Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh tích cực phê và tự phê để hạn chế những biểu hiện tiêu cực trong nhà trường. Bảo đảm an toàn về tài sản, không để xảy ra các vụ việc mất an ninh. Đảm bảo trật tự kỷ luật trong các tiết học.

+ Thời lượng: Mời chuyên viên các lĩnh vực về tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho HS toàn trường ít nhất 1 lần/năm. Ngoài ra lồng ghép tuyên truyền trong các giờ chào cờ, NGLL, hoạt động trải nghiệm-hướng nghiệp đối với HS.

+ Hình thức tổ chức:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức: Quán triệt các văn bản

chỉ đạo, các quy định về công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tới đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Tăng cường số lượng và chất lượng tài liệu giáo dục pháp luật bổ sung cho thư viện trường học nhằm phát huy có hiệu quả vai trò tủ sách pháp luật trong việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật PBGDPL cho đội ngũ cán bộ giáo viên, học sinh.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, thường xuyên cập nhật kiến thức pháp luật mới để tuyên truyền, phổ biến thông qua các hoạt động giáo dục.

b. Tổ chức thực hiện:

- đầu năm học, các tổ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học có tích hợp nội dung giáo dục an ninh quốc phòng vào các môn học.

- Thành lập ban ANTH, có kế hoạch chương trình hoạt động cụ thể, thường xuyên nắm bắt diễn biến tư tưởng của học sinh và cán bộ giáo viên. Phát động học sinh xây dựng phong trào an ninh trật tự của nhà trường, phát hiện, báo cáo các học sinh có biểu hiện xấu cho Ban an ninh bằng trực tiếp hay gián tiếp thông qua hộp thư. Thành lập các tổ chức tự quản trong lớp. Ban an ninh kết hợp với các lực lượng để hoạt động có hiệu quả trong công tác ANTT và giáo dục học sinh cá biệt.

- Hội đồng kỷ luật nhà trường có hình thức xử phạt nghiêm minh đối với những em đánh nhau, gây rối, ăn cắp, vi phạm luật giao thông bỏ giờ, bỏ tiết, đánh điện tử, đi xe đạp điện không đội mũ bảo hiểm. Xử lý nghiêm, dứt điểm những trường hợp học sinh, giáo viên vi phạm an ninh trường học.

- Tổ chức tuyên truyền, giáo dục trong các ngày lễ, chào cờ đầu tuần, phối hợp với Công an Thị Trấn, công an Huyện Diễn Châu, Đoàn thanh niên Thị Trấn, các cơ quan chức năng để tổ chức tuyên truyền Pháp luật và vấn đề bảo vệ QPAN.

12.2. Hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm, Câu lạc bộ học tập

a. Xây dựng nội dung:

+ Nội dung:

- Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn cho học sinh học tập ở trường, ở nhà.

- Tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo

- Tổ chức dạy học gắn liền với di sản văn hóa, với các hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ ở địa phương: **Nhà trường dự kiến tổ chức cho học sinh đi học tập trải nghiệm tại các di tích lịch sử, các công ty, doanh nghiệp, trang trại,.. trong và ngoài địa bàn huyện, tỉnh trong thời gian 01 ngày cho tất cả các khối lớp vào tháng 2,3/2025.**

- Tổ chức các câu lạc bộ, ngoại khóa thực sự hỗ trợ có hiệu quả cho chất

lượng dạy và học.

+ Thời lượng: Tổ chức ít nhất 2 Câu lạc bộ và 1 ngoại khóa trong năm học.

Tổ KHXH: Thành lập và tổ chức tốt 1 CLB Tiếng Anh, 1 Câu lạc bộ lịch sử và 1 CLB Nghệ thuật.

Tổ KHTN: Thành lập và tổ chức tốt 1 CLB “STEM”.

+ Hình thức tổ chức:

Câu lạc bộ: Tổ chức theo từng nhóm HS yêu thích bộ môn dưới hình thức trao đổi, đối thoại, sân khấu hóa....

CLB tổ chức có định kì theo tháng, kết hợp với các ngày lễ lớn của dân tộc như 20/10, 20/11, 22/12, Tết cổ truyền, 8/3, 26/3, 30/4-1/5

Ngoại khóa: Tổ chức theo khối, liên khối dưới hình thức thăm quan, trải nghiệm thực tế.

- Hình thức tổ chức: Hoạt động dưới nhiều hình thức như sinh hoạt tập thể, hoạt động nhóm nhỏ, tổ chức giao lưu văn hóa văn nghệ, tập san, cắm hoa, thuyết trình, các cuộc thi tìm hiểu theo chủ đề... Tùy vào tình hình thực tế của nhà trường để có những hoạt động phù hợp, thiết thực.

b. Tổ chức thực hiện:

* *Ban Giám hiệu*

- Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Ban tổ chức bao gồm các thành viên Ban giám hiệu, Giáo viên chủ nhiệm, tổ trưởng chuyên môn, văn phòng, giáo viên Tổng phụ trách.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch cụ thể. Triển khai kế hoạch xuống các tổ, bộ phận

- Duyệt thành phần tham gia và phụ trách các lớp. Chỉ đạo phối hợp CMHS, các đoàn thể, tổ chức để thực hiện nhiệm vụ.

- Chỉ đạo hoạt động báo cáo tổng kết

* *Tổ trưởng chuyên môn*

- Tổ chức họp tổ triển khai kế hoạch.

- Chỉ đạo các nhóm chuyên môn thực hiện:

Định hướng kiến thức, kỹ năng, năng lực. Hướng dẫn học sinh tự học, tự khai thác các tài liệu và chuẩn bị cho các hoạt động

Giao nhiệm vụ học tập, báo cáo.

- Tổ chức xây dựng các hoạt động, phân công giáo viên tham gia, tổ chức hoạt động cho các lớp:

Phân công nhóm biên soạn hệ thống mục tiêu, phiếu học tập, yêu cầu sản phẩm và nội dung tham gia hoạt động.

- Tổ chức nghiệm thu, đánh giá sau các hoạt động đối với học sinh của các môn học; rút kinh nghiệm đối với giáo viên về phương pháp tổ chức và năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục.

* *GVCN, giáo viên bộ môn:*

- Tổ chức họp triển khai kế hoạch tới học sinh và phụ huynh. Triển khai tuyên truyền và lấy ý kiến PHHS về chủ trương và kế hoạch học tập trải nghiệm của nhà trường. Vận động xã hội hóa kinh phí, nhân lực hỗ trợ phục vụ hoạt động của học sinh.

- Phân công công việc, hướng dẫn cho học sinh chuẩn bị tốt mọi điều kiện cho các hoạt động theo yêu cầu của BTC, quán triệt ý thức tham gia hoạt động, chuẩn bị quân tư trang, đồ dùng học tập, sức khỏe ...Quản lý chung tất cả các hoạt động của lớp chủ nhiệm.

- Tổ chức nghiệm thu, báo cáo các hoạt động

* *Tổng phụ trách:*

- Xây dựng các tiêu chí đánh giá chương trình rèn luyện đội viên và kế hoạch tổ chức lễ Trường thành Đội viên.

- Thiết kế và tổ chức hoạt động team building và hoạt động của Đoàn, Đội.

- Tổ chức tập huấn cho giáo viên, học sinh các lớp tham gia các hoạt động.

- Phân công Đoàn viên giáo viên hỗ trợ các hoạt động cùng GVCN, phụ huynh học sinh.

- Phối hợp đánh giá quá trình học tập (trước, trong và sau các hoạt động).

* *Học sinh*

- Chấp hành nghiêm túc các quy định của Ban tổ chức lớp học. Chủ động và tích cực tham gia hoạt động theo kế hoạch.

- Chủ động khai thác, thu thập tư liệu học tập theo định hướng của giáo viên từng môn học để làm báo cáo chung và hoàn thành phiếu học tập sau các hoạt động.

12.3. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao

a. Xây dựng nội dung:

Căn cứ Công văn số 740/PGD&ĐT-GDTC ngày 29/8/2024 của Phòng GD&ĐT Diễn Châu về thực hiện nhiệm vụ GDTC và hoạt động thể thao trường học năm học 2024-2025 và các văn bản hướng dẫn về Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

+ Nội dung:

- Tổ chức các hoạt động thể thao gắn liền với nội dung môn học GDTC, đa dạng hóa các hình thức vận động, khuyến khích học sinh tích cực, chủ động tham gia rèn luyện sức khỏe, phát triển thể chất; duy trì việc tập luyện thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ cho học sinh, đảm bảo 100% học sinh tham gia tập luyện thường xuyên, hàng ngày; vận dụng linh hoạt các loại hình thể dục sinh động có kết hợp với âm nhạc, phù hợp với lứa tuổi để triển khai trong các buổi tập thể dục giữa giờ trong nhà trường; dạy các bài tập phát triển kỹ năng tự vệ, kỹ năng an toàn... cho học sinh; đẩy mạnh việc thành lập và duy trì nền nếp. Tổ chức câu lạc bộ thể thao trong nhà trường như: Bơi, Thể dục Aerobic, Bóng rổ, Bóng chuyền, cầu lông...; tăng cường tổ chức các giải thi đấu HKPD cấp trường cho học sinh dịp 20/11 và 26/3.

- Tổ chức các cuộc thi văn hóa, văn nghệ, TDTT vào các ngày lễ như 20/10, 20/11, 22/12, 8/3, 26/3...

- Thực hiện đầy đủ các chủ đề hoạt động ngoài giờ lên lớp, các tiết thể dục, mỹ thuật, âm nhạc theo quy định.

- Tổ chức tốt hoạt động “Tuần sinh hoạt tập thể” đầu năm học; tuyên truyền để học sinh hiểu đúng ý nghĩa của Ngày khai giảng, Lễ tri ân, Lễ chào cờ Tổ quốc; hướng dẫn học sinh hát Quốc ca đúng nhạc và lời để hát trong các lễ chào cờ đầu tuần, trong các hoạt động tập thể; Hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục giữa giờ và duy trì thực hiện thường xuyên trong năm học.

+ Thời lượng : Tổ chức ít nhất được 3 cuộc thi lớn trong năm.

+ Hình thức tổ chức:

- Giáo viên các môn âm nhạc, mỹ thuật, thể dục có kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục nhằm phát triển năng khiếu và đam mê khám phá văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

- Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT được tổ chức bằng liên hoan văn nghệ, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu, các cuộc giao lưu...

b. Tổ chức thực hiện:

* Đối với Ban tổ chức:

- Xây dựng, tham mưu với Ban giám hiệu và triển khai kế hoạch tổ chức các hoạt động văn nghệ, TDTT đến tập thể giáo viên, các chi đội trong nhà trường để quán triệt thực hiện.

- Thành lập Ban tổ chức, các tiểu ban phụ vụ cho các hoạt động. Trưởng các tiểu ban phân công nhiệm vụ cụ thể các thành viên trong ban để hoàn thành tốt hoạt động.

* Đối với GVCM:

- Theo dõi, quản lý, đôn đốc HS tham gia có hiệu quả các cuộc thi

* *Đối với các Chi đội:*

- Động viên và tạo điều kiện cho đội viên tham gia.
- Đăng kí nội dung theo đúng chủ đề và thời gian; tổ chức luyện tập và đầu tư tốt cho các tiết mục tham gia.

12.4. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (Có kế hoạch chi tiết đính kèm)

Thực hiện các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo chủ đề, phù hợp với tình hình nhà trường, chú trọng rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

Xây dựng các chủ đề về đạo đức và pháp luật lồng ghép vào bộ môn GDCC.

Lồng ghép thực hiện chương trình “Bảo tồn động vật hoang dã” vào Chủ đề “Mừng Đảng mừng xuân” thực hiện trong tháng 01, tháng 2, chủ đề “Hè vui, khoẻ và bổ ích” thực hiện trong 3 tháng 6; 7, 8; Tiếp tục lồng ghép nội dung về Công ước Quyền trẻ em của Liên Hợp quốc vào thực hiện ở lớp 9 ở Chủ đề tháng 04 “Hòa bình và hữu nghị”. Giáo dục An toàn giao thông cho học sinh trong hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Tăng cường tích hợp nội dung trong chương trình Giáo dục hướng nghiệp vào tiết HD GDNGLL các nội dung cụ thể sau: Chủ đề tháng 10: “Chăm ngoan, học giỏi” thực hiện lồng ghép nội dung: “Các hướng đi sau khi tốt nghiệp THPT” trong chương trình GDHN lớp 9; Chủ đề tháng 4: “Hòa bình và hữu nghị” thực hiện lồng ghép nội dung: “Tìm hiểu thông tin về hệ thống giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và thông tin về một số nghề phổ biến ở địa phương”.

12.5. Hoạt động hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT

12.5.1 Giáo dục hướng nghiệp

Thành lập Ban hướng nghiệp để thực hiện tốt công tác tư vấn hướng nghiệp và phân luồng cho học sinh trung học cơ sở.

Tiếp tục đa dạng các phương thức tư vấn, hướng nghiệp, thực hiện phân luồng cho học sinh sau trung học cơ sở.

Tiếp tục tổ chức các hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường thông qua chương trình giảng dạy và các hoạt động tham quan ngoại khoá.

Dạy các bài hướng nghiệp theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo vào tháng 10, 11, 12, 01, 02, 04 và 05 trong chương trình.

12.5.2. Phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT

Việc tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT được xem là một vấn đề cấp thiết hiện nay vì nó giúp cho học sinh chọn nghề một cách có cơ sở, giúp học sinh có được nhận thức đúng đắn hơn về nghề nghiệp.

Tổ chức chuyên đề “Định hướng nghề nghiệp” vào tháng 2/2025 và mời chuyên gia tư vấn về báo cáo tình hình tuyển sinh đồng thời tư vấn, định hướng cho HS lớp 9 để có thể giúp cho các em học sinh có những quyết định đúng đắn trong việc lựa chọn nghề nghiệp tương lai.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động học sinh và phụ huynh theo học ở các trường nghề; phân công trách nhiệm cho giáo viên chủ nhiệm khối lớp 9 nắm bắt thông tin từng học sinh qua những kỳ kiểm tra cuối năm, phối hợp với giáo viên bộ môn phân loại trình độ từng học sinh, từ đó định hướng cho các em lựa chọn thi tiếp vào THPT hoặc theo học nghề tại trung tâm GDTX, trường Trung cấp nghề trên địa bàn.

12.5.3 Tổ chức thực hiện

Vận dụng linh hoạt các hình thức tư vấn hướng nghiệp phù hợp với lứa tuổi học sinh; Tư vấn trực tiếp, tư vấn gián tiếp qua phụ huynh, qua các tổ chức xã hội như Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ...

Định hướng phân luồng học sinh phù hợp, không ép buộc: Định hướng phân luồng hướng nghiệp trên cơ sở năng lực, sở trường, sở thích của học sinh.

Đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp: cán bộ quản lí, giáo viên chủ nhiệm.

Phối hợp với các trường có đào tạo trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp để mời giáo viên báo cáo với học sinh thông qua buổi sinh hoạt dưới cờ hoặc bố trí một buổi họp riêng với đối tượng học sinh cuối cấp nhằm giúp các em hiểu hơn về nhu cầu tuyển dụng phù hợp ngành nghề đặc thù của địa phương và giúp cho phụ huynh và học sinh thấy được lợi ích của công tác tư vấn nghề.

13. Công tác tư vấn cho học sinh:

Thực hiện theo Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông. Chú trọng các công tác sau:

- Thành lập tổ tư vấn, hỗ trợ học sinh.
- Xây dựng các chuyên đề về tư vấn tâm lý cho học sinh lồng ghép trong các tiết HĐTN-HN, tư vấn cho học sinh vào sinh hoạt 15 phút đầu giờ (Giáo viên chủ nhiệm).
- Tổ chức dạy tích hợp các nội dung tư vấn tâm lý cho học sinh trong các môn học chính khóa và hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.
- Tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ, diễn đàn về các chủ đề liên quan đến nội dung cần tư vấn cho học sinh.
- Thiết lập kênh thông tin, cung cấp tài liệu, thường xuyên trao đổi với cha mẹ học sinh về diễn biến tâm lý và các vấn đề cần tư vấn, hỗ trợ cho học sinh.

- Tư vấn, tham vấn riêng, tư vấn nhóm, trực tiếp tại phòng tư vấn; tư vấn trực tiếp qua mạng nội bộ, trang thông tin điện tử của nhà trường, email, mạng xã hội, điện thoại và các phương tiện thông tin truyền thông khác.

14. Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, thực hiện Tốt cải cách hành chính

- Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động điều hành và quản lý giáo dục. Ứng dụng CNTT trong triển khai Hội họp, dạy học, trao đổi sinh hoạt chuyên môn, khai thác thư viện điện tử... Ứng dụng CNTT trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường, công tác quản lý. Trong công tác quản lý sử dụng các phần mềm hỗ trợ như Vnedu; LMS.edu; Tại các lớp có hệ thống tivi có kết nối Internet để phục vụ cho việc học tập. Triển khai xây dựng kho học liệu điện tử để phục vụ cho dạy học và KTĐG, sử dụng các thiết bị, phần mềm hỗ trợ, khai thác kho học liệu điện tử. Động viên, khuyến khích Giáo viên, học sinh khai thác các phần mềm hỗ trợ, kho học liệu điện tử để phục vụ cho công tác dạy học. Sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, lịch báo giảng điện tử, giáo án điện tử, đưa giáo án lên phần mềm để quản lý. Có Website quản trị và hoạt động hiệu quả. Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho CBQL, GV, NV nhà trường.

- Thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Hồ sơ sổ sách trong nhà trường thực hiện theo thông tư 32 của BGD&ĐT. Thực hiện Tốt công tác cải cách hành chính, hiện đại hóa hành chính, sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý văn bản Ioffice, sử dụng zalo hội đồng SP trường THCS Thị Trấn, gmail chung của trường, các phần mềm phục vụ cho giáo dục, ứng dụng tốt công nghệ thông tin trong xử lý công việc.

15. Về xây dựng chương trình giáo dục phổ thông 2018

a. Chương trình:

Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả KHGD lớp 6;7;8;9 đã được xây dựng theo hướng dẫn tại Công văn số 745/PGD&ĐT-THCS ngày 30/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Diên Châu về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Tiếp tục chuẩn bị các điều kiện để thực hiện CT GDPT 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 344/BGDĐT-GDTrH ngày 24/01/2019 của Bộ GDĐT; Kế hoạch số 429/KH-UBND ngày 08/7/2019 của UBND tỉnh và Công văn số 832/SGDĐT-GDTrH ngày 21/5/2019 của Sở GDĐT; Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 13/08/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Diên Châu.

Tiếp tục triển khai thực bồi dưỡng giáo viên dạy chương trình lớp 6;7;8; 9 trong CT GDPT 2018. Chú trọng việc tự bồi dưỡng qua mạng, tập huấn chuyên môn trực tuyến.

Cán bộ quản lý, giáo viên hiểu và triển khai được việc thực hiện dạy CT GDPT 2018.

Học sinh có các kỹ năng cần thiết để thích ứng với cái mới, đặc biệt là khi tiếp cận với hương trình sách giáo khoa lớp 9 mới.

b. Tổ chức thực hiện:

Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi tới cán bộ, giáo viên, học sinh, phụ huynh về việc triển khai chương trình sách lớp 6;7;8;9

Triển khai thực hiện bồi dưỡng giáo viên dạy chương trình lớp 6;7; 8;9 trong CT GDPT 2018. Chú trọng việc giáo viên tự bồi dưỡng qua mạng, giáo viên tham gia tập huấn CT GDPT 2018 nghiêm túc, có hiệu quả. Động viên giáo viên thi GVDG trường, huyện, tỉnh nhằm tạo môi trường để giáo viên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng triển khai CT GDPT 2018. Các tổ/nhóm chuyên môn ưu tiên lựa chọn để nghiên cứu những chủ đề dạy học mới được xây dựng hoặc các bài thực hành, thí nghiệm/bài ôn tập, tổng kết...; tập trung trao đổi, thảo luận, rút kinh nghiệm về xây dựng kế hoạch bài học (dạy học trong lớp và ngoài lớp), về cách thức tổ chức các hoạt động học cho học sinh; hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh theo hướng tiệm cận CT GDPT 2018.

Chuẩn bị các điều kiện triển khai CT GDPT 2018, chuẩn bị mọi điều kiện về cơ sở vật chất để phục vụ dạy học ưu tiên cho việc chuẩn bị triển khai thực hiện đối với lớp 9 năm học 2024-2025

16. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện việc đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của HS theo kế hoạch đã được xây dựng theo quy định của Bộ GDĐT.

- Đối với một số môn học, hoạt động giáo dục:

+ Môn Lịch sử và Địa lí bao gồm 02 phân môn Lịch sử và Địa lí, mỗi phân môn chọn 02 điểm KTĐG thường xuyên trong một học kỳ; bài KTĐG định kỳ gồm nội dung của 02 phân môn theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm KTĐG.

+ Môn Nghệ thuật bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật, mỗi nội dung chọn 01 kết quả KTĐG thường xuyên trong từng học kỳ; khuyến khích thực hiện KTĐG định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài KTĐG định kỳ bao gồm 02 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài KTĐG định kỳ được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

+ Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương: giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện KTĐG thường xuyên đối với nội dung đó. Hiệu trưởng giao cho một GV trong số các GV được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các GV còn lại để quyết định việc chọn

02 kết quả KTĐG thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc KTĐG định kì theo quy định. Khuyến khích thực hiện việc KTĐG định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập.

-Thực hiện nghiêm túc các quy định về KTĐG kết quả học tập của HS.

-Hạn chế KTĐG những nội dung, bài tập, câu hỏi quá khó so với mức độ cần đạt về năng lực hoặc chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình. Đối với môn ngoại ngữ, lưu ý sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho HS phổ thông.

-Thực hiện có hiệu quả các phương pháp KTĐG, sử dụng ma trận và đặc tả của đề kiểm tra, kết hợp câu hỏi tự luận và trắc nghiệm phù hợp nhằm phát triển phẩm chất và năng lực HS; tăng cường thực hiện đánh giá quá trình, đánh giá vì sự tiến bộ người học. Khuyến khích các đơn vị chỉ đạo triển khai đánh giá kết quả học tập của HS qua dự án học tập.

+ Đối với KTĐG thường xuyên: Đa dạng hình thức và tăng số lần KTĐG thường xuyên để đánh giá được quá trình, đánh giá vì sự tiến bộ người học. Tăng cường các hình thức KTĐG thường xuyên như: thông qua thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập của học sinh. Thực hiện vào sổ theo dõi, đánh giá HS đúng số lần (đối với môn học/HĐGD đánh giá bằng nhận xét) hoặc số điểm đánh giá (đối với môn học kết hợp đánh giá bằng nhận xét và cho điểm) được quy định, theo hướng ghi nhận sự tiến bộ HS, đảm bảo phân bố số lần đánh giá hoặc số điểm đánh giá phù hợp với số chủ đề/bài học theo KHGD.

+ Đối với bài KTĐG định kì theo hình thức bài kiểm tra viết đối với các môn học được đánh giá theo điểm số: Tổ/nhóm chuyên môn phải xây dựng ma trận đề KTĐG và đặc tả của đề kiểm tra. GV phải căn cứ vào ma trận đề thi, đặc tả của đề kiểm tra để biên soạn câu hỏi cho đề kiểm tra đảm bảo đánh giá đúng yêu cầu cần đạt, công bằng đối với HS.

+ Đối với bài KTĐG định kì qua bài thực hành, dự án học tập của HS phải được xây dựng tiêu chí đánh giá. Cách xây dựng tiêu chí đánh giá theo Công văn số 827/PGD&ĐT-THCS ngày 17/9/2020 của Phòng GDĐT hướng dẫn thực hiện KTĐG theo Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT. Đối với các môn học/HĐGD đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc KTĐG định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học/HĐGD.

17. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

a) Bảo đảm các điều kiện về CSVC, TBDH tối thiểu theo quy định để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa CSVC của nhà trường để có thể tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

- Đối với TBDH tối thiểu theo danh mục được Bộ GDĐT ban hành: Kiểm tra, rà soát thực trạng TBDH hiện có; căn cứ quy mô trường/lớp, số lượng HS để

xây dựng kế hoạch sửa chữa, mua sắm bổ sung TBDH, bảo đảm đủ số lượng, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí; chú trọng công tác kiểm định, nghiệm thu sản phẩm.

- Đối với CSVC và TBDH khác: Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng CSVC, TBDH hiện có, trên cơ sở đó: Điều chỉnh, bố trí, sắp xếp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng; xác định nhu cầu xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, phòng chức năng, thư viện, nhà vệ sinh, khu sân chơi bãi tập, các TBDH khác để bảo đảm đủ điều kiện thực hiện CT GDPT 2018. Xây dựng môi trường, cảnh quan nhà trường xanh sạch đẹp.

- Chú trọng việc khai thác, sử dụng, bảo quản cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

+ Bố trí đủ các phòng chức năng, phòng học bộ môn, hệ thống tủ, giá, kệ để sắp xếp TBDH một cách khoa học, đúng quy định; xây dựng quy chế bảo quản, sử dụng TBDH và tổ chức thực hiện nghiêm túc quy chế trong quá trình sử dụng TBDH, đặc biệt là những thiết bị dễ xảy ra cháy, nổ, độc hại (hóa chất, vật dễ cháy nổ), để bảo đảm an toàn cho GV, HS trong quá trình sử dụng; lập hệ thống sổ sách quản lý, theo dõi việc sử dụng TBDH đã trang bị.

- Bố trí sắp xếp nhân sự làm nhân viên thiết bị, thí nghiệm và tạo điều kiện để nhân viên thiết bị, thí nghiệm được đào tạo đúng chuyên ngành và tham gia các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ.

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch chi tiết, phân công công rõ trách nhiệm cho CBQL, GV, NV trong quản lý, đôn đốc, theo dõi, thực hiện, tham mưu, đề xuất; tổ chức khai thác sử dụng và bảo quản TBDH đã được đầu tư trong các CSGD phục vụ cho công tác dạy và học bảo đảm hiệu quả, tránh lãng phí.

b) Tiếp tục phát triển học liệu số để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ GV tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Tổ chức phong trào tự làm TBDH, đặc biệt là TBDH số để bổ sung cho TBDH của nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục.

II. GIẢI PHÁP

Ngay từ cuối năm học 2023-2024 ban giám hiệu nhà trường kết hợp với tổ trưởng chuyên môn họp và dự kiến kế hoạch phân công công tác CB, GV, NV cho năm học tới.

Đầu tháng 8 năm 2024 Hiệu trưởng trên cơ sở kế hoạch dự kiến, phân công công tác cho cán bộ, viên chức đúng chuyên ngành đào tạo, đúng năng lực chuyên môn.

Chỉ đạo cán bộ, viên chức các tổ xây dựng chương trình nhà trường trên cơ sở chương trình khung của Bộ GD&ĐT phù hợp với tình hình thực tiễn nhà trường, trình hiệu trưởng bổ sung, xây dựng và hiệu trưởng trình phòng GD&ĐT phê duyệt.

Trong hội nghị VC, NLD đầu năm học xây dựng quy chế nội bộ, quy chế chuyên môn.

Hàng tuần, hàng tháng, hàng kỳ nhà trường thành lập ban kiểm tra nội bộ trường học kiểm tra việc thực hiện chương trình nhà trường, thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ, viên chức.

Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch, đảm bảo thực hiện các hoạt động đúng tiến độ, có hiệu quả.

Sau mỗi tháng, mỗi học kì, nhà trường tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức.

Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường trong quá trình tổ chức thực hiện để nhận được sự phối hợp tốt từ phụ huynh học sinh và các ban ngành.

1. Đổi mới phương pháp dạy học

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng về phương pháp giáo dục của chương trình GDPT tổng thể: “Các môn học và hoạt động giáo dục trong nhà trường áp dụng các phương pháp tích cực hoá hoạt động của người học, trong đó giáo viên đóng vai trò tổ chức, hướng dẫn hoạt động cho học sinh, tạo môi trường học tập thân thiện và những tình huống có vấn đề để khuyến khích học sinh tích cực tham gia vào các hoạt động học tập, tự phát hiện năng lực, nguyện vọng của bản thân, rèn luyện thói quen và khả năng tự học, phát huy tiềm năng và những kiến thức, kỹ năng đã tích lũy được để phát triển.” Cụ thể là dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập, từ đó giúp học sinh tự khám phá những điều chưa biết chứ không phải thụ động tiếp thu những tri thức được sắp đặt sẵn. Giáo viên chọn và sử dụng linh hoạt các phương pháp, phương tiện và kỹ thuật dạy học để tổ chức, hướng dẫn học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập, qua đó phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động của người học, hình thành và phát triển năng lực tự học.

- Quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp. Đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học. Tiếp tục triển khai dạy học và kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực học sinh ở các bộ môn.

- Đa dạng hóa các hình thức dạy học. Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường; tăng cường các hoạt động TNST tiếp cận chương trình giáo dục STEM, tổ chức dạy học gắn liền với di sản văn hóa, với

các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, khuyến khích các lớp phối hợp với phụ huynh tổ chức cho học sinh trải nghiệm tham quan các địa chỉ đỏ, các di tích lịch sử văn hóa trong huyện, tỉnh và ngoài địa phương.

- Xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Khuyến khích giáo viên, học sinh tích cực tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, tham gia Cuộc thi KHKT và các cuộc thi khác gắn liền với đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; thí nghiệm - thực hành; ngày hội CNTT; ngày hội sử dụng ngoại ngữ;... phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học, phát huy sự chủ động và sáng tạo của học sinh;

- Đổi mới nội dung sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn: Nội dung sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn đi sâu và nội dung, chuyên đề cụ thể khai thác tốt năng lực của từng giáo viên để phân công phụ trách và giao việc. Tăng cường sinh hoạt nhóm chuyên môn tập trung vào nghiên cứu bài học. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, phân phối chương trình các môn học, hoạt động giáo dục, Triển khai hoạt động nghiên cứu bài học: **Mỗi môn có ít nhất 4 bài học được nghiên cứu (Riêng môn KHTN mỗi chủ đề (Lí, Hóa, Sinh) ít nhất 2 bài học được nghiên cứu;** tổ chức hội thảo/toạ đàm/chuyên đề về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018. Xây dựng ma trận đề kiểm tra cho các bài kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ.

- CBGV các tổ xây dựng chương trình nhà trường trên cơ sở chương trình khung của Bộ GD&ĐT phù hợp với tình hình thực tiễn nhà trường, trình hiệu trưởng bổ sung, xây dựng và hiệu trưởng trình phòng GD&ĐT phê duyệt. Hàng tuần, hàng tháng, hàng kỳ nhà trường thành lập ban kiểm tra nội bộ trường học kiểm tra việc thực hiện chương trình nhà trường, thực hiện quy chế chuyên môn của CBGV – NV. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch, đảm bảo thực hiện các hoạt động đúng tiến độ, có hiệu quả.

- Sau mỗi tháng, mỗi học kì, nhà trường tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức.

- Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường trong quá trình tổ chức thực hiện để nhận được sự phối hợp tốt từ phụ huynh học sinh và các ban ngành.

2. Xây dựng chủ đề dạy học, dự án học tập và kế hoạch môn học

- Đảm bảo việc rà soát, điều chỉnh KHDH trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của cấp học trong chương trình giáo dục phổ thông theo hướng tinh giản, tăng cường phát triển các kỹ năng trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ trong Thông tư số 32/2018/TT-BGD&ĐT về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông, xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế theo khung thời gian 35 tuần thực học (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần).

- Đảm bảo thời gian kết thúc học kì I, kết thúc năm học thống nhất cả nước, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thực hành, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra định kì. Việc điều chỉnh KHDH trong năm học 2024 - 2025 được cụ thể hóa trong chương trình.

- Việc ứng dụng CNTT, sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học được cụ thể hóa trong phân phối chương trình.

- Mỗi tổ chuyên môn xây dựng ít nhất **01 dự án học tập ở mỗi môn học; các môn học Toán, Tin học, Công nghệ, mỗi môn xây dựng ít nhất 01 bài học theo chủ đề STEM (bài học STEM); môn KHTN xây dựng ít nhất 3 bài học STEM/3 chủ đề (Vật lí, Hóa học, Sinh học)**

- Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn, hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2024-2025, trong đó tập trung vào các nội dung:

+ Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp lại các tiết học trong sách giáo khoa thành một số bài học theo chủ đề, nhằm tiết kiệm thời gian và tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

+ Tăng cường thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông, giáo dục quốc phòng an ninh... theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

+ Kế hoạch giáo dục các môn học, hoạt động giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn phải được Hội đồng nhà trường phê duyệt, báo cáo phòng GD&ĐT.

+ Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo các nội dung: xây dựng KHGD của môn học/HĐGD; nghiên cứu chương trình môn học trong CT GDPT

2018; nghiên cứu bài học nhằm giải quyết những vấn đề phát sinh từ thực tiễn khi triển khai thực hiện CT GDPT 2018 (mỗi môn học thực hiện nghiên cứu ít nhất 4 bài học/năm học đối với khối lớp 6; 7; 8; 9) phương án/cách thức tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; tăng cường hoạt động câu lạc bộ gắn với môn học/hoạt động giáo dục cụ thể vào các thời điểm thích hợp trong năm học; xây dựng các video bài giảng; xây dựng kế hoạch, phương án tổ chức dạy học theo dự án; xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra đối với bài kiểm tra định kỳ, xây dựng tiêu chí đánh giá bài thực hành, dự án học tập của học sinh; thực hiện đánh giá bằng nhận xét đối với các môn học/HĐGD theo quy định, thống nhất xây dựng đề thi KSCL để đóng góp cho ngân hàng đề thi thử và KSCL của Phòng, Sở.

3. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học

Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

Tiếp tục vận dụng có hiệu quả việc đánh giá kết quả học tập của học sinh theo hướng mở, phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường.

Chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.

Kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội:

+ Đối với bài KTĐG định kì với các môn học được đánh giá theo điểm số:

Thực hiện biên soạn câu hỏi theo ma trận, bản đặc tả, bảo đảm tỷ lệ các mức độ đánh giá (khoảng 70% ở mức độ Biết, Hiểu và 30% ở mức độ Vận dụng), kết hợp các dạng câu hỏi trắc nghiệm khách quan và tự luận.

+ Đối với bài KTĐG định kì qua bài thực hành, dự án học tập của HS và đối với môn học được đánh giá bằng nhận xét phải được xây dựng tiêu chí đánh giá.

Tăng cường tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của nhà trường; xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng. Chỉ đạo cán bộ quản lí, giáo viên và học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Xây dựng chương trình môn học sát hợp đối tượng học sinh. Thiết kế bài giảng theo hướng phát huy tính tích cực học tập của học sinh;

Rèn luyện kỹ năng tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ; xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý, phù hợp với các đối tượng giúp học sinh, vận dụng sáng tạo kiến thức đã học, khắc phục việc ghi nhớ máy móc.

Xây dựng ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm khách quan; triển khai phân kiểm tra tự luận trong các bài kiểm tra viết môn ngoại ngữ, môn ngữ văn. Nâng cao chất lượng việc kiểm tra, đánh giá cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đối với các môn ngoại ngữ; tăng cường rèn luyện kỹ năng làm đề thi đối với các môn KHTN (Vật lí, Hóa học, Sinh học), môn Lịch sử và Địa lí để đạt kết quả Tốt trong kì thi học sinh giỏi Huyện, tỉnh.

Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra giữa kì, cuối kì theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết (nhắc lại hoặc mô tả đúng kiến thức, kĩ năng đã học); Thông hiểu (diễn đạt đúng kiến thức hoặc mô tả đúng kĩ năng đã học bằng ngôn ngữ theo cách của riêng mình, phân tích, giải thích, so sánh, áp dụng trực tiếp kiến thức, kĩ năng đã biết để giải quyết các tình huống, vấn đề trong học tập); Vận dụng (kết nối và sắp xếp lại các kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết thành công tình huống, vấn đề tương tự tình huống, vấn đề đã học); Vận dụng cao (vận dụng được các kiến thức, kĩ năng để giải quyết các tình huống, vấn đề mới, không giống với những tình huống, vấn đề đã được hướng dẫn; đưa ra những phản hồi hợp lí trước một tình huống, vấn đề mới trong học tập hoặc trong cuộc sống). Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

4. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn

Các tổ chuyên môn tập trung đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ.

Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong các tổ CM. Chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối"

Các tổ trưởng chuyên môn nắm vững các chủ trương của ngành về giáo dục, nội dung, chương trình, sách giáo khoa... triển khai ở tổ của mình.

Trước khi sinh hoạt tổ chuyên môn, tổ trưởng và nhóm trưởng phải có kế hoạch nội dung rõ ràng, phân công và phối hợp với các thành viên trong tổ chuẩn bị chu đáo các nội dung sinh hoạt. Nội dung sinh hoạt chuyên môn phải tập trung về đổi mới phương pháp dạy học, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, dạy chủ đề, thực hành, thí nghiệm, cách thức kiểm tra đánh giá, giải quyết những vấn đề khó, rút kinh nghiệm các giờ dạy thao giảng, thể nghiệm... hạn chế tối đa việc nặng về hành chính. Nội dung được phản ánh trong biên bản sinh hoạt chuyên môn, chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn trên "Trường học kết nối".

Các tổ trưởng chuyên môn tham mưu cho BGH thành lập các câu lạc bộ học tập, xây dựng các chủ đề tích hợp liên môn, dạy học trải nghiệm...

Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong dựa trên nghiên cứu bài học. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong nhà trường. Chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" để hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm trường (trực tiếp và qua mạng) theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT.

5. Tham gia các Hội thi chuyên môn

Các cuộc thi học sinh giỏi cấp trường các môn văn hóa, thi sáng tạo KHKT, nghiên cứu SKKN, GVDG, GVCNL giỏi ... phải được tổ chức trong năm học theo kế hoạch của chuyên môn.

Từ các cuộc thi cấp trường, lựa chọn các đội tuyển bồi dưỡng tham gia thi cấp huyện, tỉnh.

Phấn đấu 100% các cuộc thi cấp huyện, tỉnh nhà trường đều tham gia và đều có giải.

Phụ trách chuyên môn căn cứ quy định hiện hành về các cuộc thi và hướng dẫn của phòng GD&ĐT huyện Diên Châu để xây dựng kế hoạch và tổ chức thực

hiện các cuộc thi đúng qui chế. Các tổ chuyên môn chỉ đạo giáo viên chú trọng công tác bồi dưỡng đội tuyển, nhà trường tổ chức thi và trao thưởng.

Đối với thi HSG các môn văn hóa, thi KHKT, các tổ xây dựng kế hoạch, phân công giáo viên bồi dưỡng, hướng dẫn. Giáo viên dạy đội tuyển phải cập nhật được các dạng đề thi trong những năm gần đây để học sinh làm quen về cấu trúc, phương pháp làm bài. Chú trọng công tác bồi dưỡng ngay từ đầu năm học đối với khối 9 và triển khai sớm đối với khối 8. Giáo viên đảm nhận công tác bồi dưỡng được chi trả kinh phí bồi dưỡng học sinh giỏi.

Đối với hoạt động NCKH và hoạt động trải nghiệm KHKT, nhà trường triển khai từ tháng 7, tháng 8 năm 2024 và có kế hoạch cụ thể hàng tháng. Giáo viên có ý tưởng, học sinh có năng lực đăng kí, lựa chọn ý tưởng triển khai thông qua hội đồng khoa học của nhà trường.

Đối với viết SKKN nhà trường hướng dẫn và hoàn thiện chấm ở HĐKH cấp trường, chọn những đề tài có chất lượng nộp HĐKH Phòng GD&ĐT thẩm định công nhận. Đối với hoạt động trải nghiệm sáng tạo mỗi tổ xây dựng kế hoạch ít nhất tổ chức 3 hoạt động trong năm học, một số buổi tổ chức tùy theo nội dung được quy đổi sang dạy học tự chọn.

Việc thao giảng GVDG các cấp góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ. Các tổ xây dựng kế hoạch để giáo viên đăng ký, tham gia thao giảng GVDG trường theo KH. Tổ CM chịu trách nhiệm bồi dưỡng để GV đạt GVDG trường tham gia thi GVDG các cấp Phát động phong trào viết sáng kiến trong CBGVNV, những đồng chí đã có kinh nghiệm được xếp loại ở cấp huyện trong nhiều năm báo cáo sáng kiến của mình trước tổ. Mỗi giáo viên tự đúc rút kinh nghiệm, chịu khó học hỏi cần đầu tư trí tuệ, thời gian cho việc viết sáng kiến để có kết quả cao. Chấm SKKN cấp trường dự kiến 3/2025. PGD nghiệm thu SKKN cấp cơ sở vào tháng 4/2025.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu:

a. Đối với Hiệu trưởng:

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động giáo dục và điều hành chung mọi công việc.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy chương trình Tiếng Anh tăng cường, ký hợp đồng liên kết với các công ty trong việc giảng dạy Tiếng Anh tăng cường, hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống...
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;
- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn và các Ban trong trường học.
- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

b. Đối với Phó Hiệu trưởng:

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục: Phần mềm CSDL ngành, Phổ cập giáo dục, Vnedu, Bồi dưỡng thường xuyên,

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; Lập thời khóa biểu dạy học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

- Cùng với Hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường THCS

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Hằng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

- Duyệt tất cả các kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục, các cuộc Hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ trong năm học.

2. Đối với Công đoàn:

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT, tạo các sân chơi nhằm động viên, khích lệ cán bộ giáo viên nhân viên trong nhà trường thực hiện tốt công tác chuyên môn.

3. Đối với Tổng phụ trách Đội:

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên, phối hợp tổ chức hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp tổ chức tại nhà trường.

- Thành lập các ban của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

4. Đối với Cán bộ thư viện, thiết bị:

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Kết hợp với công tác Đội tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời, Ngày hội đọc sách, thi kể chuyện theo sách...

5. Đối với giáo viên:

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Phối hợp Tổng phụ trách Đội, Hội phụ huynh tham gia các hoạt động trải nghiệm.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề các cấp.

G. DỰ KIẾN LỊCH CÔNG TÁC HÀNG THÁNG

| Thời gian | Nội dung công tác | Phân công thực hiện | Điều chỉnh |
|-------------------------|--|-----------------------------------|------------|
| 8/2024 | Tham dự các lớp bồi dưỡng chính trị hè, chuyên môn, Tập huấn chương trình GDPT 2018... | BGH + GV, NV | |
| | Ôn định nhân sự, phân công chuyên môn chuẩn bị năm học. | BGH + tổ trưởng CM | |
| | Hoàn tất các báo cáo số liệu đầu năm | BGH ; NV | |
| | Học sinh tựu trường | BGH, GV, NV, HS | |
| | Phân công giáo viên điều tra PCGD năm 2024. | GV, NV | |
| 9/2024 | Khai giảng năm học mới. | Toàn trường | |
| | Kiện toàn các tổ chức đầu năm học | BGH, GV. NV | |
| | Thẩm định kế hoạch giáo dục nhà trường | BGH | |
| | Hội nghị tổng kết năm học 2023-2024 và triển khai nhiệm vụ năm học 2024 – 2025 | BGH, TT, TPCM | |
| | Thảo luận phương hướng, nhiệm vụ năm học của nhà trường. | BGH + tổ trưởng CM | |
| | Hoàn tất các kế hoạch năm học (trường, tổ, nhóm). Duyệt kế hoạch cá nhân, tổ. | BGH + tổ trưởng CM | |
| | Bồi dưỡng chọn đội tuyển dự thi HSG cấp trường, cấp huyện khối 9; | BGH + tổ trưởng CM + GV bồi dưỡng | |
| | Tập huấn cán bộ, giáo viên | BGH + GV | |
| | Hội nghị tổ chuyên môn | TT CM, GV | |
| | Họp Hội đồng chuyên môn cấp huyện | Thành viên Hội đồng CM | |
| | Hội nghị VC, NLĐ năm học 2024 -2024 | CB, GV, NV | |
| | Đại hội Liên Đội | BGH, TPT, HS | |
| | Nạp Bài dự thi tuyên truyền về Luật trẻ em và cuộc thi vẽ tranh | BGH, GV, HS | |
| | Báo cáo Phân công chuyên môn; Thời khóa biểu; Kế hoạch chương trình dạy học | BGH, NV | |
| | Xây dựng kế hoạch dạy thêm, học thêm; Chương trình Tiếng Anh tăng cường; | BGH, NV kế toán | |
| | Tổ chức thi chọn HSG lớp 9 cấp trường vòng 1 | BGH, GVBD, HS dự thi | |
| Tổ chức kiểm tra nội bộ | Ban kiểm tra nội bộ | | |

| Thời gian | Nội dung công tác | Phân công thực hiện | Điều chỉnh |
|------------------|--|--|-------------------|
| | Nạp đăng kí đề tài SKKN cấp cơ sở | CB, GV, NV | |
| | Thi chọn đội tuyển dự thi HSG cấp tỉnh Lớp 9 vòng 1 (27/9/2024) | BGH, GV-HSBD | |
| | Chọn GV dự thi GVG cấp tỉnh | BGH, GV | |
| | Tổ chức Họp cha mẹ học sinh đầu năm học | BGH, GVCN, TPT, NV, CMHS | |
| | Tổ chức làm đề án KHKT và làm ĐDDH | GV, HS | |
| 10/2024 | Tổ chức phát động tuần lễ học tập suốt đời năm 2024. | BGH + TPT + GV + HS toàn trường | |
| | Kiểm tra chọn đội tuyển bồi dưỡng HSG trường lớp 6; | BGH, GVBD, HS | |
| | Thi chọn HSG cấp trường lớp 9 vòng 2; Thi chọn đội tuyển dự thi HSG tỉnh vòng 2 (14/10) | BGH, HS dự thi; GVBG | |
| | Triển khai dạy thêm, học thêm; chương trình tiếng Anh tăng cường. | BGH, GV, HS | |
| | Thi GVCNL giỏi cấp trường | BGH, GV, NV, HS | |
| | Thi Giáo viên dạy giỏi tỉnh cấp THCS năm 2024 | GV | |
| | Nạp bản đăng kí thi đua, cam kết, kế hoạch đảm bảo chất lượng năm học 2024-2025. | BGH, VP | |
| | Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày 20/10; Kiểm tra hồ sơ các tổ chức, cá nhân lần 1 | BGH + TPT + GV + HS toàn trường Ban kiểm tra nội bộ | |
| 11/2024 | Tiếp tục BDHSG các cấp | BGH, GVBD, HS | |
| | Thi KHKT cấp huyện | BGH, GVHD, HS | |
| | Thi giáo viên dạy giỏi cấp trường. | BGH, GV, tổ CM | |
| | Tổ chức kiểm tra nội bộ | Ban kiểm tra nội bộ | |
| | Hoàn thành nhập dữ liệu PCGD và báo cáo các biểu mẫu thống kê PCGD năm 2024: Phòng Kiểm tra công tác PCGD THCS | Ban PCGD | |
| | Thi Văn nghệ, vẽ tranh, làm thiệp chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam. | BGH, GV, HS | |

| Thời gian | Nội dung công tác | Phân công thực hiện | Điều chỉnh |
|--|--|----------------------------|-------------------|
| 12/2024 | Thi HSG lớp 8 cấp trường vòng 1 | BGH, GVBD, HS | |
| | Nạp danh sách đăng kí thi HSG huyện lớp 9 (10/12) | BGH, GVBD | |
| | Ôn tập, kiểm tra học kì I. | BGH, GV, HS | |
| | Thi HSG cấp tỉnh K9 | HS dự thi | |
| | Tổ chức CLB Lịch sử, Thi ATGT cho nụ cười ngày mai | BGH, tổ KHXH; HS | |
| | Thi HSG huyện lớp 9 tại THPT Diễn Ngọc (Chiều ngày 26,27/12) | HS dự thi | |
| | Thi KHKT cấp Tỉnh | HS dự thi | |
| | Tổ chức “Câu lạc bộ Lịch sử” nhân ngày Thành lập Quân đội nhân Việt Nam 22/12. Mời cựu chiến binh Thị trấn về nói chuyện về lịch sử và truyền thống nhân ngày 22/12. | BGH, TPT, tổ KHXH | |
| Kiểm tra hồ sơ các tổ chức, cá nhân lần 2 | Ban kiểm tra nội bộ | | |
| 1+2/2025 | Tổ chức kiểm tra chất lượng cuối HKI | BGH, GV, NV, HS | |
| | Sơ kết học kì I. Hoàn tất các báo cáo HKI gửi PGD | BGH + tổ CM | |
| | Kết thúc học kì I trước ngày 18/01/2025 | | |
| | Thi HSG lớp 8 cấp trường vòng 2 | BGH, GVBD, HS | |
| | Tổ chức kiểm tra nội bộ | Ban kiểm tra nội bộ | |
| | Thi GVCNL giỏi cấp huyện | BGH, GV | |
| | Thi Tin học trẻ cấp huyện | HS dự thi | |
| | Tổ chức cho HS đi trải nghiệm học tập tại các di tích lịch sử | BGH, GVCN, HS | |
| | Tổ chức hội Xuân 2024 | BGH, GV, NV, HS, CMHS | |
| | Nghỉ tết Nguyên Đán | BGH, GV, HS | |
| 03/2025 | - Giao lưu Văn-Toán tuổi thơ cấp huyện | BGH, GV, HS | |
| | - Hoạt động ngày 8/3 và 26/3 | BGH, nữ công, Đoàn TN | |
| | Thi chọn học sinh cấp giỏi trường lớp 6,7 vòng 1 | BGH, GV, HS dự thi | |

| Thời gian | Nội dung công tác | Phân công thực hiện | Điều chỉnh |
|------------------|--|-----------------------------------|-------------------|
| | - Tổ chức Câu lạc bộ Tiếng Anh cấp trường/ Thi rung chuông vàng | BGH, GV, HS | |
| | - Sinh hoạt CM cụm trường | GV | |
| | - Chấm SKKN cấp trường | Hội đồng chấm SKKN cấp trường | |
| | Kiểm tra hồ sơ các tổ chức, cá nhân lần 3 | Ban KTNB | |
| 04/2025 | - Khảo sát chất lượng các môn văn hóa khối 9 theo kế hoạch Phòng, Sở | BGH , GV, HS lớp 9 | |
| | Thi chọn học sinh cấp giỏi trường lớp 6,7 vòng 2 | BGH, GV, HS dự thi | |
| | - Nạp danh sách đăng kí thi HSG huyện lớp 8 (5/4) | | |
| | Thi chọn HSG cấp huyện lớp 8 tại trường THCS Diễn Ngọc chiều ngày 22/4 | HS dự thi | |
| | Tổ chức kiểm tra nội bộ | Ban KTNB | |
| | Nghiệm thu sáng kiến kinh nghiệm cấp trường. Nạp SKKN dự xét SKKN cấp cơ sở. | BGH , TTCM, GV, VP | |
| | Tổ chức ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025 | BGH, GV dạy ôn, HS lớp 9 | |
| 05/2025 | Chuẩn bị hồ sơ xét tốt nghiệp THCS. | BGH, GV, NV, HS | |
| | Thi thử tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026 (lần 1:đầu tháng, lần 2: giữa tháng) | BGH, GV, HS | |
| | Tổ chức khảo sát chất lượng cuối năm các lớp 6,7,8 | BGH, GV, HS | |
| | Xét công nhận tốt nghiệp THCS trước 20/5/2025 | Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp | |
| | Kiểm tra hồ sơ các tổ chức, cá nhân lần 4 | Ban KTNB | |
| | Làm hồ sơ đăng kí dự thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026. | BGH, GVCN lớp 9, VP | |
| | Thực hiện đánh giá chuẩn HT, PHT, GV Đánh giá viên chức, người lao động | BGH, GV, NV | |

| Thời gian | Nội dung công tác | Phân công thực hiện | Điều chỉnh |
|--------------------|---|---|-------------------|
| | Cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời cho học sinh lớp 9 | BGH, NV | |
| | Hoàn thành chương trình năm học: Trước ngày 25/5/2025, ngày kết thúc năm học: Trước ngày 31/5/2025 | BGH, GV, HS | |
| | Thực hiện đánh giá chuẩn HT, PHT, GV; Xếp loại viên chức; Xét thi đua cuối năm. | BGH, TCM, HĐ thi đua | |
| | Tổng kết năm học 2024-2025. | BGH, GV, HS | |
| | Ôn thi, Thi tuyển sinh lớp 10 THPT | BGH, GV, HS, VP | |
| 06/2025 | Kiểm kê, bàn giao CSVC; Kiểm tra tài chính năm học. | BGH, Ban CSVC, Thanh tra ND, Bộ phận tài vụ | |
| 07, 08/2025 | Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 6 trước 31/7/2025 | BGH, Hội đồng TS, VP | |

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT; (để báo cáo, thẩm định)
- Ban giám hiệu;
- Các tổ CM; (thực hiện)
- Lưu: VT, HT

HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Minh Tuân